|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƢỜNG TÍN** THÀNH PHỐ HÀ NỘI  Số: 240/2022/QĐST-HNGĐ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  ***Thường Tín, ngày 27 tháng 12 năm 2022*** |

QUYẾT ĐỊNH

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƢƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 286/2022/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2022, giữa:

**Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị Bích L, sinh năm 1998 Trú tại: Thôn D, xã V, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội.

**Bị đơn:** Anh Lê Văn D, sinh năm 1990

Trú tại: Thôn D, xã T, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 147; 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Căn cứ vào Điều 55; 58 - Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về “mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 12 năm 2022.

# XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

# QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Bích L và anh Lê Văn

D.

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Chị Nguyễn Thị Bích L và anh Lê Văn D thỏa thuận

thuận tình ly hôn.

* Về con chung: Không có.
  + Về tài sản chung và công nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.
  + Về án phí: Chị Nguyễn Thị Bích L tự nguyện nộp toàn bộ 150.000 đồng tiền án phí ly hôn. Nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị L đã nộp

tại biên lai số AA/2020/23143 ngày 06/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Tín. Trả lại chị L số tiền 150.000 đồng.

1. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

|  |  |
| --- | --- |
| **Nơi nhận**:   * *VKSND huyện Thường Tín;* * *Chi cục THA dân sự huyện Thường Tín;* * *Các đương sự;* * *UBND xã T;* * *Lưu HS;* | **THẨM PHÁN**  **Phạm Trung Hòa** |